

KẾ HOẠCH

**Triển khai, thực hiện Quyết định số 1515/QĐ-TTg ngày 10/8/2026
của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển hệ thống
cấp cứu ngoại viện giai đoạn 2026 - 2030” trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

Thực hiện Quyết định số 1515/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Phát triển hệ thống cấp cứu ngoại viện giai đoạn 2026 - 2030”; trên cơ sở đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 9194/TTr-SYT ngày 15 tháng 9 năm 2026, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng và phát triển hệ thống cấp cứu ngoại viện đồng bộ, hiện đại đảm bảo tiếp cận, xử trí và điều phối cấp cứu kịp thời, nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ cấp cứu của người dân và tăng cường phối hợp liên ngành giữa các lực lượng tham gia cấp cứu, góp phần giảm tỷ lệ tử vong, tàn tật do tai nạn, thương tích và các tình trạng cấp cứu.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Mạng lưới cấp cứu ngoại viện trên địa bàn tỉnh được tổ chức, vận hành phù hợp với điều kiện và nhu cầu cấp cứu của từng địa phương.

b) Ban hành quy chế và triển khai thực hiện quy chế phối hợp liên ngành giữa Y tế, Công an, Quân đội, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, chính quyền địa phương trong tiếp nhận thông tin, điều phối, tiếp cận hiện trường, sơ cứu, cấp cứu, vận chuyển và bàn giao người bệnh được triển khai thực hiện theo quy định.

c) Triển khai Nền tảng quản lý cấp cứu ngoại viện toàn quốc theo lộ trình của Trung ương; thực hiện kết nối với hệ thống tiếp nhận, xử lý thông tin khẩn cấp theo quy định.

d) Tối thiểu 75% nhân viên y tế tại Trạm Y tế cấp xã được đào tạo, tập huấn về cấp cứu ngoại viện.

đ) Phổ cập kiến thức về sơ cứu, cấp cứu ban đầu cho tối thiểu 3% dân số; trong đó tối thiểu 1% dân số được đào tạo thực hành kỹ năng sơ cứu, cấp cứu ban đầu.

e) Đầu tư và đưa vào triển khai sử dụng trong hệ thống cấp cứu ngoại viện tối thiểu 01 xe cứu thương đạt chuẩn/100.000 dân.

g) Phần đầu thời gian xuất xe cứu thương không quá 05 phút kể từ khi có quyết định điều xe đối với trường hợp cấp cứu nguy kịch.

h) Phần đầu 100% cuộc gọi cấp cứu được tiếp nhận, hỗ trợ tư vấn, điều phối cấp cứu kịp thời, phù hợp với tình trạng người bệnh và yêu cầu thực tiễn.

i) Phần đầu 95% số cuộc vận chuyển cấp cứu được kết nối và phối hợp trước khi chuyển đến cơ sở tiếp nhận điều trị.

k) Phần đầu 95% số cuộc cấp cứu ngoại viện được vận hành an toàn và tuân thủ quy trình chuyên môn.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện mô hình tổ chức, cơ chế phối hợp và mạng lưới cấp cứu ngoại viện

- Rà soát hiện trạng tổ chức, nhân lực, phương tiện, trang thiết bị, phạm vi phục vụ, khả năng tiếp nhận - điều phối - vận chuyển cấp cứu của các cơ sở y tế; xác định khu vực ưu tiên và nhu cầu đầu tư theo từng giai đoạn.

- Căn cứ hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ Công an và các bộ, ngành, xây dựng mô hình tổ chức hệ thống cấp cứu ngoại viện của tỉnh theo hướng một đầu mối điều phối thống nhất; xác định rõ cơ sở/trạm cấp cứu ngoại viện, địa bàn phụ trách, cơ chế huy động lực lượng và nguyên tắc phối hợp.

- Xây dựng, ban hành quy chế phối hợp liên ngành trong tiếp nhận thông tin, phân loại, tư vấn, điều phối, sơ cứu, cấp cứu, vận chuyển và bàn giao người bệnh; quy định rõ trách nhiệm từng cơ quan, đơn vị trong tình huống thường quy, tai nạn hàng loạt, thiên tai, thảm họa.

2. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cấp cứu ngoại viện

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cấp cứu ngoại viện theo chương trình, tài liệu do cấp có thẩm quyền ban hành; ưu tiên nhân viên y tế tại cơ sở/trạm cấp cứu ngoại viện và Trạm Y tế cấp xã.

- Tổ chức đào tạo liên tục, diễn tập thực hành theo tình huống; từng bước xây dựng đội ngũ giảng viên cấp tỉnh và năng lực đào tạo, mô phỏng cấp cứu ngoại viện.

- Phối hợp đào tạo, tập huấn cho lực lượng Công an, Quân đội, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, lái xe, giáo viên, tình nguyện viên và các lực lượng có khả năng tham gia sơ cứu, cấp cứu ban đầu.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin, kết nối dữ liệu và điều phối cấp cứu

- Phối hợp kết nối hạ tầng thông tin của ngành Y tế với hệ thống thông tin chỉ huy của Công an tỉnh, bảo đảm tiếp nhận và phản hồi thông tin cấp cứu y tế kịp thời theo lộ trình tích hợp các số dịch vụ khẩn cấp.

- Chuẩn hóa quy trình ghi nhận dữ liệu cuộc gọi, thời gian tiếp nhận, điều phối, xuất xe, tiếp cận hiện trường, xử trí, vận chuyển và bàn giao; phục vụ quản lý, giám sát, đánh giá chất lượng.

- Triển khai, khai thác nền tảng quản lý cấp cứu ngoại viện toàn quốc và các cơ sở dữ liệu liên quan khi Bộ Y tế đưa vào vận hành; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và bảo vệ dữ liệu theo quy định.

4. Đầu tư hạ tầng, thiết bị và phương tiện vận hành hệ thống

- Rà soát, đánh giá đầy đủ hiện trạng và tận dụng tối đa cơ sở vật chất, tài sản, phương tiện, trang thiết bị hiện có; việc đầu tư, mua sắm mới chỉ thực hiện sau khi xác định rõ nhu cầu, tiêu chuẩn, định mức, phạm vi phục vụ, bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, tránh trùng lặp, dàn trải và phù hợp khả năng cân đối nguồn lực; ưu tiên khu vực xa cơ sở y tế, địa bàn miền núi, tuyến giao thông có nguy cơ cao và nơi tập trung đông dân cư.

- Chuẩn hóa xe cứu thương, trang thiết bị, thuốc, vật tư y tế theo quy định; xây dựng kế hoạch đầu tư, mua sắm, tiếp nhận tài trợ và điều phối sử dụng phương tiện bảo đảm hiệu quả, tránh dàn trải.

- Từng bước phát triển các mô hình cấp cứu phù hợp đặc điểm địa phương và mạng lưới máy khử rung tim tự động tại cộng đồng theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

5. Truyền thông, phổ cập kỹ năng sơ cứu, cấp cứu ban đầu và huy động cộng đồng

- Tổ chức truyền thông thường xuyên về nhận biết tình huống cấp cứu, cách gọi trợ giúp, sơ cứu ban đầu và phối hợp với lực lượng cấp cứu; ưu tiên trường học, doanh nghiệp, khu công nghiệp, khu du lịch, bến xe, khu vực đông người và địa bàn có nguy cơ cao.

- Huy động cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục, tổ chức xã hội và cộng đồng tham gia đào tạo sơ cứu, bố trí phương tiện hỗ trợ cấp cứu, máy khử rung tim tự động và các nguồn lực hợp pháp khác.

- Tổ chức diễn tập liên ngành xử lý cấp cứu trong tai nạn hàng loạt, thiên tai, thảm họa, sự kiện tập trung đông người.

6. Bảo đảm tài chính, kiểm tra, giám sát và đánh giá

- Lập nhu cầu kinh phí hằng năm và theo giai đoạn; lồng ghép với các chương trình, đề án, nhiệm vụ có liên quan; ưu tiên các nhiệm vụ cấp thiết, có tác động trực tiếp đến khả năng đáp ứng cấp cứu.

- Xây dựng bộ chỉ số theo dõi kết quả thực hiện Kế hoạch; định kỳ kiểm tra, đánh giá thời gian đáp ứng, chất lượng chuyên môn, an toàn vận chuyển, mức độ kết nối liên ngành và hiệu quả sử dụng nguồn lực.

- Thực hiện sơ kết, tổng kết; kịp thời đề xuất UBND tỉnh và cơ quan Trung ương tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về tổ chức, nhân lực, cơ chế tài chính, tiêu chuẩn kỹ thuật và cơ chế phối hợp.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và khả năng cân đối hằng năm; kinh phí được bố trí trong dự toán chi thường xuyên, chi đầu tư phát triển và các chương trình, đề án, dự án có liên quan theo quy định.

2. Nguồn thu từ hoạt động dịch vụ cấp cứu ngoại viện theo quy định của pháp luật; nguồn tài trợ, viện trợ, xã hội hóa, đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân và các nguồn hợp pháp khác.

3. Hằng năm, các cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao, chế độ, tiêu chuẩn, định mức hiện hành lập dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp trong dự toán ngân sách của cơ quan, đơn vị, gửi cấp có thẩm quyền xem xét theo quy định; các nhiệm vụ đầu tư thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công và pháp luật có liên quan. Việc bố trí kinh phí phải phù hợp khả năng cân đối ngân sách, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả và không trùng lặp với các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Là cơ quan chủ trì tổ chức triển khai thực hiện, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh; chủ trì rà soát hiện trạng, xây dựng và tổ chức mạng lưới cấp cứu ngoại viện; hướng dẫn chuyên môn, tiêu chuẩn nhân lực, phương tiện, trang thiết bị theo quy định; chịu trách nhiệm về các nội dung báo cáo, đề xuất, kiến nghị tại Tờ trình số 9194/TTr-SYT ngày 15 tháng 9 năm 2026.

- Chủ trì, phối hợp Công an tỉnh và các đơn vị liên quan xây dựng quy chế phối hợp, quy trình tiếp nhận - điều phối - cấp cứu - vận chuyển - bàn giao; tổ chức đào tạo, tập huấn, kiểm tra chất lượng chuyên môn.

- Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, Trạm Y tế và các đơn vị tham gia cấp cứu ngoại viện bố trí nhân lực, phương tiện, trực cấp cứu; sẵn sàng tiếp nhận điều phối từ hệ thống chỉ huy.

- Định kỳ trước ngày 01/12 hằng năm tổng hợp kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Y tế theo quy định; tham mưu sơ kết, tổng kết Kế hoạch.

2. Công an tỉnh

- Chủ trì tổ chức, vận hành Trung tâm Thông tin chỉ huy và hệ thống tiếp nhận thông tin khẩn cấp thuộc phạm vi quản lý; phối hợp với Sở Y tế bảo đảm tiếp nhận, chuyển tiếp, điều phối thông tin cấp cứu y tế kịp thời, liên thông.

- Phối hợp xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế, quy trình phối hợp liên ngành; huy động lực lượng Công an, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tham gia xử lý tình huống theo chức năng, nhiệm vụ.

- Phối hợp kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ chỉ huy, điều phối cấp cứu theo quy định về an ninh, an toàn thông tin.

3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Phối hợp Sở Y tế, Công an tỉnh xây dựng phương án huy động lực lượng, phương tiện quân y tham gia cấp cứu ngoại viện trong thiên tai, thảm họa, tai nạn hàng loạt và các tình huống khẩn cấp theo chức năng, nhiệm vụ.

- Phối hợp đào tạo, diễn tập liên ngành và hỗ trợ chuyên môn, lực lượng khi được cấp có thẩm quyền huy động.

4. Sở Tài chính

- Trên cơ sở đề xuất của Sở Y tế, các sở, ngành, địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí chi thường xuyên thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành và quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu các nội dung về cơ chế tài chính thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao.

5. Sở Nội vụ

Phối hợp Sở Y tế rà soát, tham mưu các nội dung liên quan tổ chức bộ máy, vị trí việc làm và nhân lực của hệ thống cấp cứu ngoại viện theo quy định và hướng dẫn của Trung ương.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp ngành Y tế triển khai phổ cập kiến thức, kỹ năng sơ cứu, cấp cứu ban đầu phù hợp trong cơ sở giáo dục; tổ chức tập huấn cho giáo viên, nhân viên y tế trường học và lực lượng liên quan.

7. Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ chủ động phối hợp triển khai các nhiệm vụ được giao; tổ chức truyền thông, đào tạo sơ cứu và huy động nguồn lực phù hợp; sẵn sàng phối hợp xử lý tình huống khẩn cấp.

8. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Phối hợp rà soát nhu cầu cấp cứu ngoại viện trên địa bàn; xác định khu vực nguy cơ cao, điểm khó tiếp cận, địa điểm phù hợp bố trí lực lượng/điểm hỗ trợ cấp cứu; tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai mạng lưới.

- Tổ chức tuyên truyền, huy động cộng đồng tham gia sơ cứu, cấp cứu ban đầu; phối hợp xây dựng lực lượng tình nguyện và tổ chức diễn tập tại địa bàn.

- Phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự, tiếp cận hiện trường và hỗ trợ lực lượng cấp cứu khi có yêu cầu.

9. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và đơn vị tham gia cấp cứu ngoại viện

- Rà soát điều kiện hoạt động, bố trí nhân lực, phương tiện, trang thiết bị và tổ chức trực theo quy định; thực hiện nghiêm quy trình chuyên môn và chế độ thông tin, báo cáo.

- Tiếp nhận điều phối, tổ chức sơ cứu, cấp cứu, vận chuyển, bàn giao người bệnh an toàn; kết nối trước với cơ sở tiếp nhận; cập nhật đầy đủ dữ liệu phục vụ quản lý, đánh giá.

- Chủ động đào tạo, diễn tập, bảo dưỡng phương tiện, trang thiết bị và bảo đảm thuốc, vật tư sẵn sàng.

Yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và đơn vị liên quan căn cứ nhiệm vụ tại Kế hoạch và Phụ lục kèm theo để tổ chức thực hiện. Trong quá trình triển khai, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc nội dung vượt thẩm quyền, kịp thời gửi Sở Y tế tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (để báo cáo);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh¹;
- Lưu: VT, VHXX_{NVH}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đầu Thanh Tùng

¹ Giao Sở Y tế gửi.

Phụ lục
DANH MỤC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa)

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn	Thẩm quyền/nguồn lực
1	Rà soát, xây dựng và tổ chức mạng lưới cấp cứu ngoại viện trên địa bàn tỉnh phù hợp với điều kiện và nhu cầu cấp cứu của từng khu vực; xác định cơ sở/trạm cấp cứu ngoại viện, phạm vi, địa bàn phụ trách và phương án tổ chức hoạt động.	Sở Y tế	Công an tỉnh; Bộ CHQS tỉnh; UBND xã, phường; các cơ sở khám chữa bệnh và đơn vị liên quan	Đề án/phương án tổ chức mạng lưới cấp cứu ngoại viện của tỉnh.	Sau khi có hướng dẫn Trung ương; hoàn thành 2026 - 2027	Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế và nguồn lực được cấp có thẩm quyền bố trí.
2	Xây dựng và triển khai quy chế phối hợp liên ngành giữa Y tế, Công an, Quân đội, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, chính quyền địa phương và các lực lượng liên quan trong tiếp nhận thông tin, điều phối, tiếp cận hiện trường, sơ cứu, cấp cứu, vận chuyển và bàn giao người bệnh.	Sở Y tế	Công an tỉnh; Bộ CHQS tỉnh; UBND xã, phường và các đơn vị liên quan	Quy chế phối hợp liên ngành được cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức triển khai	2026 - 2027	Liên ngành Y tế, Công an, Quân đội.
3	Tổ chức đào tạo, tập huấn nhân lực cấp cứu ngoại viện, ưu tiên nhân viên y tế tại cơ sở/trạm cấp cứu ngoại viện và Trạm Y tế cấp xã; bảo đảm tối thiểu 75% nhân viên y tế tại Trạm Y tế cấp xã được đào tạo, tập huấn về cấp cứu ngoại viện.	Sở Y tế	UBND xã, phường; Công an tỉnh; Bộ CHQS tỉnh; các cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở đào tạo	Kế hoạch và các lớp đào tạo, tập huấn; danh sách học viên; báo cáo kết quả và tỷ lệ nhân viên trạm y tế được đào tạo	Hằng năm; hoàn thành chỉ tiêu trước năm 2030	Thực hiện theo chương trình, tài liệu của cơ quan có thẩm quyền; NSNN và các nguồn hợp pháp khác.

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn	Thẩm quyền/nguồn lực
4	Tổ chức phổ cập kiến thức, đào tạo thực hành kỹ năng sơ cứu, cấp cứu ban đầu cho cộng đồng, bảo đảm các chỉ tiêu theo Quyết định số 1515/QĐ-TTg.	Sở Y tế	Sở GD&ĐT; Công an tỉnh; UBND xã, phường; MTTQ và các tổ chức đoàn thể; doanh nghiệp, cơ sở giáo dục và các đơn vị liên quan	Các chương trình/lớp phổ cập, đào tạo; số người được phổ cập kiến thức và đào tạo thực hành; báo cáo tỷ lệ đạt chỉ tiêu	Hàng năm đến năm 2030	Lồng ghép các chương trình, nhiệm vụ; NSNN, xã hội hóa, tài trợ và các nguồn hợp pháp khác.
5	Rà soát, đầu tư, bố trí phương tiện vận chuyển cấp cứu, bảo đảm mục tiêu tối thiểu 01 xe cứu thương đạt chuẩn/100.000 dân; chuẩn hóa phương tiện, trang thiết bị, thuốc, vật tư y tế phục vụ cấp cứu ngoại viện theo quy định.	Sở Y tế	Sở Tài chính; UBND xã, phường; các cơ sở khám chữa bệnh và đơn vị liên quan	Kế hoạch/phương án đầu tư, mua sắm, tiếp nhận, bố trí và sử dụng xe cứu thương, trang thiết bị; báo cáo kết quả thực hiện chỉ tiêu	2026 - 2030	Cấp có thẩm quyền quyết định theo phân cấp; NSNN, tài trợ, xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác.
6	Từng bước phát triển các mô hình cấp cứu ngoại viện phù hợp với đặc điểm địa phương, ưu tiên địa bàn miền núi, vùng xa cơ sở y tế, khu vực có nguy cơ cao; phát triển mạng lưới máy khử rung tim tự động tại cộng đồng và túi sơ cứu tại các điểm công cộng theo hướng dẫn của Bộ Y tế.	Sở Y tế	UBND xã, phường; Sở GD&ĐT; các cơ sở khám chữa bệnh; doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị liên quan	Các mô hình cấp cứu ngoại viện; danh sách vị trí bố trí AED/túi sơ cứu và lực lượng được đào tạo sử dụng	2027 - 2030	Triển khai theo hướng dẫn chuyên môn; ưu tiên huy động tài trợ, xã hội hóa và các nguồn hợp pháp.
7	Triển khai kết nối, khai thác Nền tảng quản lý cấp cứu ngoại viện toàn quốc và hệ thống thông tin khẩn cấp theo lộ trình, hướng dẫn của Trung ương; tổ chức ghi nhận, quản lý dữ liệu hoạt động cấp cứu ngoại viện trên địa bàn tỉnh.	Sở Y tế	Công an tỉnh; các cơ sở khám chữa bệnh; các cơ quan, đơn vị liên quan	Hệ thống được kết nối, vận hành theo lộ trình; dữ liệu cấp cứu ngoại viện được cập nhật, quản lý theo quy định	Theo lộ trình của Trung ương, đến năm 2030	Thực hiện theo tiêu chuẩn kỹ thuật, phân quyền và hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ Công an.

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn	Thẩm quyền/nguồn lực
8	Tổ chức truyền thông về cấp cứu ngoại viện, nhận biết tình huống cấp cứu, cách gọi trợ giúp, kỹ năng sơ cứu, cấp cứu ban đầu; huy động sự tham gia và các nguồn lực hợp pháp của tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng.	Sở Y tế	Sở GD&ĐT; Công an tỉnh; UBND xã, phường; cơ quan báo chí, truyền thông; MTTQ, đoàn thể và đơn vị liên quan	Kế hoạch/sản phẩm truyền thông; báo cáo kết quả thực hiện hằng năm	Thường xuyên, 2026 - 2030	Trong phạm vi chức năng của từng cơ quan; lồng ghép kinh phí và huy động các nguồn lực hợp pháp.
9	Theo dõi, kiểm tra, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch, trong đó theo dõi các chỉ tiêu về thời gian xuất xe, tiếp nhận và điều phối cuộc gọi, kết nối trước khi vận chuyển, an toàn và tuân thủ quy trình chuyên môn.	Sở Y tế	Công an tỉnh; các sở, ngành; UBND xã, phường; cơ sở khám chữa bệnh	Báo cáo kết quả hằng năm; báo cáo đánh giá các chỉ tiêu; báo cáo sơ kết, tổng kết	Trước 01/12 hằng năm; sơ kết năm 2028; tổng kết năm 2030	Sở Y tế tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Y tế; nội dung vượt thẩm quyền báo cáo cấp có thẩm quyền.